

# NGHIÊN CỨU TÀI NGUYÊN VĂN HÓA BIỂN PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH QUẢNG NAM

Lê Đức Thọ

Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng

ductho@danavtc.edu.vn

**TÓM TẮT:** Bài viết sử dụng phương pháp thu thập tài liệu thứ cấp nghiên cứu về tài nguyên văn hóa biển phục vụ phát triển du lịch tại tỉnh Quảng Nam. Kết quả nghiên cứu cho thấy, Quảng Nam là một tỉnh ven biển thuộc vùng Nam Trung Bộ của Việt Nam; tỉnh sở hữu nhiều danh lam thắng cảnh hấp dẫn tuyệt vời. Với khoảng 125 km đường bờ biển cát trắng, nhiều bãi biển với cảnh quan đẹp nổi tiếng, rất thuận lợi để phát triển du lịch Quảng Nam với các loại hình du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng. Đồng thời, bài viết cũng chỉ ra những tồn tại trong quá trình khai thác tài nguyên biển vào phát triển du lịch ở Quảng Nam. Qua đó, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả khai thác tài nguyên văn hóa biển vào phát triển du lịch ở Quảng Nam.

**Từ khóa:** tài nguyên văn hóa biển, phát triển du lịch biển, du lịch Quảng Nam.

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Quảng Nam là tỉnh được thiên nhiên ưu đãi với nhiều bãi biển đẹp với 125km đường bờ biển kéo dài từ Điện Ngọc đến giáp vịnh Dung Quất của tỉnh Quảng Ngãi. Đặc biệt Quảng Nam rất chú trọng khai thác tài nguyên văn hóa biển để phát triển mạnh loại hình du lịch biển đảo. Ngoài những bãi biển đẹp, Quảng Nam còn có các làng nghề truyền thống lâu đời cùng với những phong tục tập quán, các lễ hội của cư dân ven biển,... đây là những lợi thế để có khai thác phát triển loại hình du lịch biển ở Quảng Nam. Tuy nhiên, việc khai thác tài nguyên văn hóa biển để phát triển du lịch ở Quảng Nam còn gặp nhiều khó khăn; việc khai thác tài nguyên biển chưa tương xứng với tiềm năng của tỉnh. Chính vì vậy, nghiên cứu về tài nguyên văn hóa biển của tỉnh Quảng Nam và đề xuất một số giải pháp nhằm khai thác có hiệu quả tài nguyên văn hóa biển để phát triển du lịch là việc làm cần thiết hiện nay.

## II. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### A. Cơ sở lý luận

Văn hóa biển được xem là một phạm trù nhân học biển, bởi trong nghiên cứu nhân học biển có nội dung nghiên cứu văn hóa biển. Theo nghĩa bao quát nhất, ngành nhân học biển là ngành nghiên cứu tất cả những hiện tượng hay những sự kiện về sinh học, văn hóa sinh học và về văn hóa liên hệ tới những hoạt động của con người (trực tiếp hay gián tiếp) gắn liền với biển cả. Điểm cốt lõi về đối tượng nghiên cứu của nhân học biển là việc khảo sát văn hóa, xã hội của các cộng đồng ngư dân và cư dân ven biển, các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội liên quan đến đời sống ở biển, nghiên cứu vấn đề con người thích nghi với môi trường biển cả, chính sách kiểm soát quản lý chiến lược về tài nguyên biển. Tóm lại, nhân học biển nghiên cứu mối quan hệ giữa con người với biển cả [1].

Văn hóa biển là một bộ phận của nhân học biển, đó là văn hóa của các cộng đồng cư dân và ngư dân ven biển, bao gồm cả văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần liên quan đến đời sống ở biển thông qua quá trình thích nghi của họ với môi trường xung quanh, cả môi trường tự nhiên và môi trường xã hội. "Văn hóa biển là hệ thống các tri thức của con người về môi trường biển cả, các giá trị rút ra từ những hoạt động sống của con người trong môi trường ấy, cùng với nó là những cảm thụ, hành vi ứng xử, những lễ nghi tập tục, thói quen của con người tương thích với môi trường biển" [2, tr.34-41]. Như vậy, khái niệm văn hóa biển rất rộng, bao gồm cả văn hóa vật chất lẫn văn hóa tinh thần của cộng đồng ngư dân ven biển. Trong bài viết này, tác giả đề cập đến các khía cạnh của văn hóa biển của tỉnh Quảng Nam có thể phục vụ phát triển du lịch cộng đồng như: về cảnh quan sinh thái biển, các hoạt động kinh tế biển và các hoạt động tôn giáo tín ngưỡng của cư dân và ngư dân ven biển Quảng Nam.

Du lịch biển đảo là một trong những loại hình du lịch đang phát triển mạnh trên thế giới. Ở Việt Nam, sau loại hình du lịch sinh thái và du lịch văn hóa, thì du lịch biển đảo có xu hướng phát triển mạnh mẽ. Phát triển loại hình du lịch này sẽ mang lại hiệu quả kinh tế cao cho ngành du lịch, tạo nên sự đa dạng trong phát triển du lịch, góp phần xóa đói giảm nghèo cho cộng đồng cư dân ven biển. Đồng thời, phát triển loại hình du lịch biển đảo sẽ góp phần bảo vệ môi trường, đưa ngành du lịch tỉnh Quảng Nam phát triển theo hướng bền vững.

Du lịch biển là bao gồm các hoạt động như hướng dẫn du lịch, trao đổi hàng hóa và các dịch vụ của các doanh nghiệp, nhằm đáp ứng các nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng, ăn uống, vui chơi, tìm hiểu và các nhu cầu khác của khách du lịch. Các hoạt động đó phải đem lại lợi ích kinh tế thiết thực cho nước làm du lịch và cho bản thân doanh nghiệp. Du lịch biển là loại hình du lịch gắn liền với việc sử dụng tài nguyên biển tự nhiên và tài nguyên văn hóa biển cùng với sự tham gia của cộng đồng nhằm đáp ứng nhu cầu giải trí, ăn uống, khám phá, tham quan,... của khách du lịch. Ngày nay, du lịch đã trở thành một nhu cầu thiết yếu của con người để nghỉ dưỡng sau thời gian làm việc căng thẳng cũng như có nhu cầu thăm quan tăng thêm sự hiểu biết về phong cảnh, con người xung quanh. Tuy

hiện, hiện nay quan điểm nhận xét về du lịch của người làm du lịch và các nhà nghiên cứu về du lịch vẫn còn có sự khác nhau trong lĩnh vực này.

### **B. Phương pháp nghiên cứu**

Bài viết sử dụng phương pháp thu thập và phân tích tài liệu thứ cấp, đó là phương pháp phân tích tài liệu thông qua những nguồn tài liệu có sẵn như: các thông tin từ các nguồn như sách, tạp chí, báo cáo liên quan đến tài nguyên văn hóa biển của tỉnh Quảng Nam và đề xuất một số biện pháp nhằm khai thác tài nguyên văn hóa biển vào phát triển du lịch biển ở Quảng Nam hiện nay.

## **III. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU**

### **A. Tổng quan về tài nguyên văn hóa biển tỉnh Quảng Nam**

#### **1. Về cảnh quan sinh thái biển**

Quảng Nam là một tỉnh ven biển thuộc vùng phát triển kinh tế trọng điểm của miền Trung, phía Bắc giáp thành phố Đà Nẵng, phía Đông giáp biển Đông với nhiều bãi tắm đẹp như biển Thống Nhất, biển Hà My, biển Cửa Đại, biển An Bàng, biển Bình Minh, biển Tam Thanh, Bãi Rạng... Bên cạnh đó, còn có đảo Cù Lao Chàm – một khu dự trữ sinh quyển thế giới được UNESCO công nhận đã tạo cho Quảng Nam nhiều tiềm năng phát triển du lịch biển đảo, tạo ra sự đa dạng của các loại hình du lịch phù hợp với từng đối tượng khách hàng. Ngoài ra, Quảng Nam còn có 15 hòn đảo lớn nhỏ ngoài khơi, 10 hồ nước (với 6.000 ha mặt nước, khoảng 11.000 ha rừng xung quanh khu vực hồ và 40 đảo trong các hồ) là một trong những tiềm năng lớn để phát triển du lịch Quảng Nam.

#### **2. Về các hoạt động kinh tế biển**

Quảng Nam là tỉnh có tài nguyên biển phong phú, đa dạng nên người dân Quảng Nam đã biết tận dụng những lợi thế đó để phát triển các hoạt động kinh tế biển. Vùng biển Quảng Nam có ngư trường rộng lớn, thềm lục địa kéo dài với nhiều loài thủy sản có giá trị kinh tế cao, nhiều loài thuộc loại quý hiếm. Trong đó, đặc biệt nhất là quần đảo Cù Lao Chàm với các hệ sinh thái đặc thù gồm quần thể san hô và các loài hải sản vô cùng đa dạng. Nghề đánh bắt thủy hải sản ở vùng ven biển Quảng Nam ngày càng phát triển, gắn liền với nghề đánh bắt thủy hải sản là nghề chế biến cá khô, làm ruốc, mắm nêm và nước mắm. Nguồn cá nguyên liệu dồi dào với số lượng lớn giúp người dân Quảng Nam phát triển nghề chế biến thủy sản thủ công, chủ yếu là làm cá khô và nước mắm. Điều đặc biệt khi đến với du lịch biển đảo ở Quảng Nam là môi trường ít bị ô nhiễm, độ dốc ít, cát mịn và độ mặn vừa phải, nước biển xanh, khí hậu biển rất lý tưởng cho phát triển các loại hình du lịch nghỉ biển và nghỉ cuối tuần.

#### **3. Về văn hóa tín ngưỡng**

Loại hình kinh tế sẽ quyết định đời sống tinh thần của cộng đồng cư dân bản địa, với việc mưu sinh chủ yếu dựa vào biển cả nên đời sống tinh thần của người dân ven biển Quảng Nam cũng mang dấu ấn biển sâu sắc. “Không chỉ nổi tiếng với các cảnh quan di sản văn hóa - thiên nhiên, Quảng Nam còn là nơi hội tụ nhiều giá trị văn hóa phi vật thể, trong đó có nhiều lễ hội đặc sắc thu hút đông đảo du khách trong nước và quốc tế về tham dự. Bên cạnh đó, nhân dân miền biển và hải đảo trong quá trình lao động sản xuất, đánh bắt hải sản cũng đã sáng tạo ra những giá trị văn hóa tinh thần mang bản sắc đặc trưng văn hóa Quảng Nam như: hò bài chòi; các lễ hội như: Lễ tế cá Ông, lễ hội cầu ngư đầu năm... cho thấy đời sống văn hóa tinh thần vô cùng phong phú của cư dân vùng ven biển Quảng Nam. Ngoài ra, hệ thống công trình đá xếp nằm dọc theo các sườn núi và hơn 20 công trình kiến trúc cổ gồm đình, lăng miếu, chùa, giếng cổ của người Chăm, người Việt trên Cù Lao Chàm” [3]. Ngoài ra, Quảng Nam có nhiều phong tục tập quán, lễ hội như lễ hội vùng biển như lễ hội cầu ngư, lễ hội làng nghề, lễ hội văn hóa vùng biển, ... Nên đời sống văn hóa tinh thần, tín ngưỡng của cư dân ven biển Quảng Nam cũng vô cùng đặc sắc.

Như vậy, có thể khẳng định, Quảng Nam là tỉnh có lợi thế lớn về tài nguyên biển (bào gồm tài nguyên tự nhiên và tài nguyên văn hóa biển) thuận lợi để khai thác phục vụ phát triển loại hình du lịch biển. Tận dụng những lợi thế về tài nguyên biển, Quảng Nam đang nỗ lực phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh, đưa loại hình du lịch biển, đảo tỉnh Quảng Nam trở thành một điểm sáng trong bản đồ du lịch Việt Nam nói chung và du lịch khu vực miền Trung Tây Nguyên nói riêng.

### **B. Tình hình phát triển du lịch biển tỉnh Quảng Nam**

Quảng Nam là tỉnh có tiềm năng lớn để phát triển kinh tế biển, vì vậy, tỉnh đã và đang tập trung đẩy mạnh các loại hình kinh tế hướng ra biển, nhằm đưa kinh tế biển và vùng ven biển phát triển mạnh, giữ vai trò, vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Một trong những hướng ưu tiên trong phát triển du lịch Quảng Nam là xây dựng các sản phẩm du lịch biển đảo trên cơ sở khai thác không gian văn hóa biển đảo của cư dân ven biển Quảng Nam; trong đó, hướng ưu tiên là phát triển mạnh du lịch biển đảo tại bờ biển Hội An và không gian văn hóa biển đảo Cù Lao Chàm.

Trong những năm qua, Quảng Nam đã và đang tích cực đẩy mạnh phát triển các hoạt động kinh tế biển, trong đó có loại hình du lịch biển, cùng công tác quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển các khu công nghiệp, du lịch, dịch vụ ven biển, ven sông; Quảng Nam cũng đã xây dựng nhiều tour tuyến du lịch biển đảo, khám phá đời sống dân cư ven biển được đưa vào khai thác và được nhiều du khách trong và ngoài nước lựa chọn trải nghiệm như

tour ngắm hoàng hôn trên sông Thu Bồn kết hợp khám phá đời sống của cư dân làng du lịch sinh thái Trà Nhiêu, ngư dân Cửa Đại; tour du lịch khám phá Cù Lao Chàm, tour du lịch lặn biển kết hợp nghiên cứu khoa học hiện đang phát triển mạnh tại các đảo có hệ thống các khu bảo tồn biển tại Cù Lao Chàm... Kinh tế biển đã góp phần quan trọng vào công cuộc xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho nhân dân, đặc biệt là nhân dân khu vực vùng Đông của tỉnh.

Đến thời điểm hiện tại, du lịch biển Quảng Nam đã có gần như đầy đủ các loại hình du lịch biển; gắn với biển có tắm biển, nghỉ dưỡng, lặn biển, thể thao trên biển (lướt sóng, đua thuyền, mô tô nước...); gắn với đời sống dân cư vùng biển có các hình thức tham quan, tìm hiểu các hoạt động văn hóa địa phương, mua sắm sản phẩm du lịch... Quảng Nam còn phát triển các dịch vụ chất lượng cao phục vụ mọi loại đối tượng khách du lịch, đó là các khu mua sắm, các resort cao cấp ven biển. Một số dự án bắt đầu hình thành mang lại thu nhập đáng kể, thay đổi cuộc sống người dân ven biển. Đi cùng với những dự án lớn đang được xây dựng là hàng nghìn ha đất bị thu hồi, nhiều làng chài ven biển được sắp xếp lại, không gian sống của văn hóa làng biển theo đó cũng thu hẹp dần. Tỉnh Quảng Nam luôn chú trọng đến công tác gìn giữ những nét văn hóa truyền thống, bảo vệ, phát huy di sản tinh thần cho nhân dân vùng ven biển.

Với những nỗ lực của tỉnh Quảng Nam trong việc tận dụng tài nguyên văn hóa biển để phát triển du lịch, trong những năm qua, lượng khách du lịch đến Quảng Nam ngày càng tăng và doanh thu từ các hoạt động du lịch đã đóng góp không nhỏ vào phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**Bảng 1. Tổng lượt khách du lịch đến Quảng Nam và doanh thu từ các hoạt động du lịch ở Quảng Nam giai đoạn 2013 - 2019**

Năm	Tổng lượt khách quốc tế và nội địa đến Quảng Nam qua các năm (triệu lượt)						Tổng thu (tỷ đồng)	Tăng trưởng (%)
	Tổng lượt khách	Tăng trưởng (%)	Khách quốc tế	Tăng trưởng (%)	Khách nội địa	Tăng trưởng (%)		
2013	3,4	20,6	1,65	19,2	1,75	22,04	1.800	26,3
2014	3,7	7,07	1,77	8,2	1,91	6,04	2.200	14,9
2015	3,7	4,6	1,89	6,7	1,96	2,56	2.570	16
2016	4,3	13,3	2,25	19,04	2,11	7,6	3.200	24,5
2017	5,3	13,7	2,77	10,4	5,53	19,9	3.860	24,5
2018	6,5	21,5	3,78	36,6	2,79	5,33	4.700	21,7
2019	7,66	17,61	4,6	20,50	3	13,57	6.000	27,66

Bên cạnh những kết quả đạt được, thực tiễn phát triển loại hình du lịch biển ở Quảng Nam còn gặp nhiều khó khăn, tồn tại cần khắc phục như:

*Thứ nhất*, mặc dù loại hình du lịch biển đảo có nhiều tiềm năng để phát triển, tuy nhiên, Quảng Nam vẫn chưa hình thành được những sản phẩm du lịch đặc trưng và không gian du lịch biển đảo một cách rõ nét, các sản phẩm du lịch chưa đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách du lịch trong và ngoài nước. Việc phát triển du lịch biển đảo còn có sự mất cân đối cả về không gian lãnh thổ và sản phẩm du lịch giữa phía Nam và phía Bắc của tỉnh. Sức hấp dẫn của các điểm đến đối với du khách cũng chưa đồng đều, đa số khách du lịch đến Quảng Nam chủ yếu tập trung ở thành phố Hội An và khu du lịch Cù Lao Chàm; còn các khu vực còn lại chủ yếu là khách nội tỉnh. Nguyên nhân của tình trạng trên là do hạ tầng giao thông chưa được đầu tư đúng mức, các dịch vụ du lịch kèm theo còn hạn chế, chính vì vậy, hiệu quả phát triển du lịch chưa cao, sản phẩm du lịch thiếu sự đa dạng, đặc sắc và có sự mất cân đối về không gian du lịch của tỉnh.

*Thứ hai*, tài nguyên biển Quảng Nam đang ngày càng bị thu hẹp do hiện tượng sóng biển xâm thực nghiêm trọng, đồng thời, Quảng Nam cũng là khu vực hàng năm phải hứng chịu ảnh hưởng của thiên tai nên nguồn tài nguyên du lịch vô cùng quý giá của Quảng Nam đang bị sóng biển bào mòn mỗi ngày gây sạt lở bờ biển, biến dạng bãi tắm, nguy hiểm hơn là nhiều bãi biển tuyệt đẹp đã và đang đứng trước nguy cơ bị xóa sổ, ví dụ ở biển Hội An và Cù Lao Chàm. Đây là một trong những thách thức lớn đối với ngành du lịch Quảng Nam nói chung và phát triển du lịch biển đảo ở Quảng Nam nói riêng. Điều này có thể dẫn đến sự hấp dẫn đối với khách du lịch bị giảm sút, nhất là khách quốc tế khi tới Quảng Nam.

Từ bao đời nay, phong tục tập quán của ngư dân đã trở thành nét văn hóa truyền thống đặc trưng cho miền biển Quảng Nam. Tuy nhiên, những năm gần đây, sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế vùng ven biển, sức ép lớn từ hạ

tăng du lịch, tốc độ đô thị hóa tăng nhanh, không gian văn hóa làng biển thu hẹp dần. Có thể nói, văn hóa vùng biển Quảng Nam đang ngày càng chịu sức ép nặng nề về hạ tầng, tốc độ đô thị hóa tăng nhanh và các lợi ích khác.

Mặc dù tài nguyên du lịch biển đảo Quảng Nam là rất lớn, nhưng tình hình khai thác tài nguyên biển đảo chưa tương xứng với tiềm năng do chưa có sự *quan tâm*, đầu tư đúng mức của các ban ngành và chính quyền địa phương. Chính vì vậy, việc nghiên cứu để tìm ra các giải pháp phát triển các sản phẩm du lịch biển đảo Quảng Nam là việc làm cần thiết, có ý nghĩa thực tiễn cho du lịch Quảng Nam.

### ***C. Một số giải pháp nhằm khai thác tài nguyên văn hóa biển vào phát triển du lịch biển tỉnh Quảng Nam***

Trong định hướng phát triển, Quảng Nam đề ra mục tiêu đưa “kinh tế biển và vùng ven biển phát triển mạnh, giữ vai trò, vị trí quan trọng trong nền kinh tế của tỉnh; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân vùng ven biển; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh; giảm nhẹ thiên tai; bảo tồn, tái tạo nguồn lợi, bảo vệ tốt môi trường sinh thái biển và vùng ven biển” [6]. Về du lịch, sẽ tiếp tục đẩy mạnh phát triển dịch vụ du lịch biển, đảo trên cơ sở bảo tồn, phát huy tiềm năng về tài nguyên thiên nhiên và văn hóa vùng biển, đảo của tỉnh gắn với mục tiêu đảm bảo quốc phòng - an ninh.

#### *Nâng cao hiệu quả vai trò lãnh đạo và quản lý của chính quyền địa phương đối với các hoạt động du lịch biển*

Chính quyền tỉnh Quảng Nam cũng cần quyết tâm đẩy mạnh mô hình du lịch biển với những hoạt động cụ thể như: hỗ trợ vốn để các hộ gia đình ven biển tham gia hoạt động du lịch cộng đồng có khả năng đáp ứng yêu cầu của du khách về cơ sở vật chất, kỹ thuật,... Bên cạnh đó, chính quyền phải không ngừng cải tiến về nội dung, hình thức cũng như chất lượng các sản phẩm du lịch biển, đáp ứng được thị hiếu của du khách, qua đó góp phần thu hút khách du lịch đến nhiều hơn, gia tăng thời gian lưu trú và mức chi tiêu của du khách, đặc biệt là khách quốc tế.

#### *Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quảng bá hình ảnh du lịch biển Quảng Nam*

Mặc dù công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch Quảng Nam đã được thực hiện trong nhiều năm qua nhưng hiệu quả mang lại chưa cao. Vì vậy, tỉnh Quảng Nam cần có chiến lược tăng cường quảng bá hình ảnh du lịch biển đảo Quảng Nam đến các khu vực thị trường trong nước và quốc tế một cách hiệu quả. Có thể kể đến cách hình thức quảng bá thương hiệu du lịch biển đảo Quảng Nam như: tham gia thường xuyên các hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo du lịch quốc tế ở nước ngoài; tổ chức hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo du lịch quốc tế; phối hợp với các ngành, các địa phương khác tiến hành các chiến dịch phát động thị trường du lịch nhằm thu hút khách du lịch. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền hình ảnh du lịch biển đảo Quảng Nam trên internet, các phương tiện thông tin truyền thông, thông tin đại chúng, báo, đài, tạp chí, ... nhằm đưa hình ảnh du lịch Quảng Nam đến gần hơn với du khách quốc tế và trong nước.

#### *Xây dựng và đa dạng hóa sản phẩm du lịch biển đảo, hướng tới các sản phẩm du lịch có giá trị cao*

Quảng Nam cần ưu tiên phát triển du lịch biển và các dịch vụ lưu trú, nghỉ dưỡng biển chất lượng cao theo hướng hình thành các khu nghỉ dưỡng ven biển quy mô lớn, chất lượng cao có khả năng cạnh tranh với các nước trong khu vực và thế giới. Đồng thời, Quảng Nam cũng cần tập trung đầu tư phát triển các sản phẩm du lịch biển hấp dẫn du khách như thuyền buồm, du thuyền, thám hiểm đại dương, câu mực về đêm, ngắm san hô; phát triển các loại hình thể thao trên biển như: dù kéo, mô tô nước, lướt ván, lướt ván buồm, thuyền chuối cùng một số các dịch vụ bổ sung làm tăng thêm sức hấp dẫn cho biển. Vùng biển ven bờ quanh đảo Cù Lao Chàm gồm các hệ sinh thái vùng triều, hệ sinh thái rạn san hô đa dạng và phong phú các giống, loài sinh vật biển. Trong đó hệ sinh thái rạn san hô là sản phẩm của vùng biển nhiệt đới và cũng rất điển hình ở đảo Cù Lao Chàm. Tại đây có thể mở hướng du lịch lặn biển hoặc trang bị tàu có kính để quan sát san hô. Với lợi thế về tiềm năng tự nhiên cho phát triển du lịch, nếu được đầu tư trong tương lai gần Cù Lao Chàm xứng đáng trở thành một trung tâm du lịch sinh thái biển - đảo và dịch vụ thương mại tầm quốc gia và quốc tế, là điểm đón khách du lịch trong nước và quốc tế khi đến với Huế, Đà Nẵng, Hội An và thánh địa Mỹ Sơn” [3]. Và một điều không thể thiếu đó là phát triển các sản phẩm vui chơi giải trí cao cấp; cần đầu tư xây dựng bến cảng du lịch, bãi tắm du lịch kiểu mẫu; nâng cao chất lượng các cơ sở lưu trú, nhà hàng ven biển hiện có; hình thành các khu bán hàng lưu niệm, giải trí, khu ẩm thực vùng biển và các dịch vụ phục vụ khách khu vực ven biển. Tổ chức những tour du lịch sinh thái văn hóa gắn với sông nước miền biển, là loại hình du lịch độc đáo, nhất là đối với du khách đến từ thị trường châu Âu, Bắc Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ. Với việc thường xuyên tổ chức các tour du lịch khai thác không gian văn hóa làng biển, người nước ngoài biết về nét tâm linh miền biển với ý nghĩa cầu cho mưa thuận gió hòa, cầu cho thuyền đầy cá đi lại an toàn trên biển trong quá trình sản xuất và gắn liền với đời sống tinh thần của người dân miền biển.

#### *Phát triển nguồn nhân lực du lịch biển*

Công tác đào tạo nguồn nhân lực du lịch cho du lịch biển cũng cần được chú trọng. Tỷ lệ lao động qua đào tạo chuyên ngành du lịch vẫn còn thấp, lao động hiện tại có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề còn ít; Quảng Nam cũng thiếu lao động chuyên môn kỹ thuật cao và cán bộ giỏi về quản lý và điều hành kinh doanh du lịch. Sở Văn hóa, thể thao và du lịch Quảng Nam cần phối hợp với các trường đào tạo nghiệp vụ du lịch trên địa bàn thành phố để tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ du lịch cho học viên và người dân ở cộng đồng làm du lịch. Chính quyền tỉnh Quảng Nam cần tạo cơ hội để các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình làm du lịch cộng đồng của các làng

ven biển Quảng Nam cùng trao đổi, học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm cùng với các chuyên gia. Lãnh đạo các địa phương cần tiếp tục đầu tư kinh phí để phát triển nguồn nhân lực tại chỗ, đào tạo kỹ năng làm du lịch cộng đồng cho người dân các làng ven biển; đầu tư phát triển và quảng bá các điểm đến du lịch trên cơ sở phát huy thế mạnh về tiềm năng du lịch biển đảo, du lịch sinh thái, du lịch văn hóa.

*Cần có định hướng chiến lược để bảo tồn các giá trị văn hóa làng nghề, lễ hội, phong tục tập quán của cư dân ven biển*

Để phát triển loại hình du lịch biển đảo thì các làng nghề, lễ hội, phong tục tập quán của cư dân ven biển được coi là những yếu tố cốt lõi của các sản phẩm du lịch biển đảo Quảng Nam. Vì vậy, Quảng Nam cần tiến hành khảo sát điều tra, phân loại, lập danh mục các làng nghề, các lễ hội, các sinh hoạt văn hóa của cư dân vùng biển để có giải pháp bảo vệ nguyên trạng, tôn tạo, phục hồi cải tạo và đưa vào khai thác phục vụ phát triển du lịch. Quảng Nam cần kiên định với quy hoạch bảo tồn để giữ được các giá trị văn hóa phi vật thể trước khi nói đến việc giáo dục hay hỗ trợ cộng đồng. Người làng biển sẽ không cần hỗ trợ nhiều nếu như không gian sống được đảm bảo, bởi vì còn cộng đồng tức là sẽ còn di sản. Quảng Nam đã có đột phá, một cách nhìn khác so với rất nhiều tỉnh miền Trung là đặt ra câu chuyện phát triển chiến lược lồng ghép văn hóa vào du lịch, thay vì phát triển du lịch để thúc đẩy kinh tế. Sức ép của đô thị hóa càng ngày càng lớn thì việc bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống phải càng quyết liệt hơn. Để bảo tồn, phát huy các giá trị của không gian văn hóa làng biển, trước mắt cần có dự án để kiểm đếm các tập quán thực hành ven biển. Trên cơ sở đó, các nhà nghiên cứu sẽ biên tập lại thành những danh mục, tiếp tục nghiên cứu sâu hơn, từ đó phát huy được giá trị của văn hóa truyền thống, còn những gì mà không thể gìn giữ được nữa hoặc không còn phù hợp thì tư liệu hóa nó để lưu lại trong ký ức. Không gian sống của văn hóa làng biển dần thu hẹp, bản sắc văn hóa phi vật thể đang dần bị phai nhạt. Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của không gian văn hóa, không gian sinh tồn để vừa góp phần cải thiện chất lượng sản phẩm du lịch biển đảo, gắn liền với bảo tồn nguyên vẹn các giá trị văn hóa trước sức ép của các điều kiện tự nhiên, xã hội là những nhiệm vụ vừa cấp bách vừa lâu dài không chỉ riêng của một ngành nào, đó là nỗ lực chung của tỉnh Quảng Nam trong hiện tại và tương lai. Những hoạt động lễ hội đầu năm phần nào góp phần làm nên cốt cách, tâm hồn khoáng đạt của người dân làng biển nói riêng, người xứ Quảng nói chung.

*Phát triển hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội phục vụ phát triển du lịch*

Quảng Nam cần tập trung đầu tư hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội phục vụ phát triển du lịch, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng thông tin, hệ thống cung cấp điện nước, các trạm cứu hộ trên các bãi biển, bởi vì, việc hoàn thiện hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội sẽ tạo điều kiện kêu gọi các nhà đầu tư, doanh nghiệp du lịch vào xây dựng các khu nghỉ dưỡng, khách sạn, điểm giải trí. Trước mắt, tỉnh Quảng Nam cần tập trung nâng cấp hệ thống trục đường dọc như đường Thanh Niên ven biển và hệ thống đường ngang nối từ Quốc lộ 1A với các bãi biển. Đây là hệ thống đường thực hiện đa mục tiêu như phòng chống thiên tai lụt bão, cứu hộ, đường quốc phòng... và đặc biệt là phát triển thành các tuyến du lịch kết nối các khu điểm và trung tâm du lịch. Đồng thời, cần đẩy nhanh tiến độ nạo vét, cải tạo luồng tuyến trên dòng Trường Giang, sông Cổ Cò để hình thành nên tuyến giao thông đường thủy từ Đà Nẵng vào đến Kỳ Hà. Chú trọng công tác quy hoạch, xây dựng hạ tầng giao thông tại các điểm đến du lịch nhằm tạo điều kiện để du khách có thể đến tham quan những địa điểm du lịch ngoài Hội An và Cù Lao Chàm.

#### IV. KẾT LUẬN

Phát triển du lịch dựa vào tài nguyên văn hóa biển ở Quảng Nam có ý nghĩa quan trọng giúp Quảng Nam hướng tới sự phát triển ổn định, bền vững và thành công, nâng cao đời sống người dân, giúp họ tự tin hơn về nghề truyền thống, giúp con cháu thế hệ sau gìn giữ và phát huy được bản sắc văn hóa do các bậc tiền nhân để lại. Trong thời gian tới, Quảng Nam cần khai thác hiệu quả tiềm năng không gian văn hóa biển đảo để xây dựng chuỗi các sản phẩm du lịch biển đảo có chất lượng cao, đây được coi là nhu cầu tất yếu của ngành du lịch Quảng Nam. Vì vậy, điều mang tính quyết định đến sự thành công trong quá trình xây dựng sản phẩm du lịch biển đảo tỉnh Quảng Nam là phải xử lý một cách khoa học, bền vững và thân thiện với môi trường để giữ tài nguyên biển hướng đến sự phát triển bền vững. Đây là thách thức không nhỏ của tỉnh Quảng Nam trong hiện tại và tương lai. Với những lợi thế vốn có về du lịch biển của mình, Quảng Nam đang từng bước phát triển theo hướng trở thành điểm đến hấp dẫn của du khách trong và ngoài nước.

#### V. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phan Thị Yến Tuyết (2013), "Văn hóa biển tại Việt Nam", Chuyên đề Cao học, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- [2] Ngô Đức Thịnh (2014), "Văn hóa biển cận duyên (Từ tiếp cận nhân học văn hóa)", Tạp chí Phát triển kinh tế - xã hội Đà Nẵng, số 60, tr.34-41.
- [3] Lê Đức Thọ (2019), "Nghiên cứu tiềm năng phát triển du lịch tại các đảo ven bờ miền Trung: Đảo Cù Lao Chàm, Đảo Lý Sơn; Đảo Phú Quý", Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc gia: "Cơ sở lý luận và thực trạng chính sách phát triển bền vững dải ven biển Bắc Trung Bộ", Nxb. Lao động - Xã hội, tr.242-248.

- [4] Hội đồng Nhân dân tỉnh Quảng Nam (2009), Nghị quyết số 145/2009/NQ-HĐND của Quảng Nam về “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Nam đến năm 2015, định hướng 2020”, Quảng Nam.
- [5] Trần Xuân Mới (2012), “Phát triển du lịch sinh thái biển đảo Cù Lao Chàm – tỉnh Quảng Nam”, Luận văn Thạc sĩ Du lịch, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn TP.HCM.
- [6] Phương Hiền (2011), “Đẩy mạnh phát triển kinh tế biển gắn liền với quốc phòng và an ninh”, <https://quangnam.gov.vn>.

## ***STUDYING MARINE CULTURAL RESOURCES FOR TOURISM DEVELOPMENT IN QUANG NAM PROVINCE***

**Le Duc Tho**

**ABSTRACT:** The paper uses a method of collecting secondary materials to study marine cultural resources for tourism development in Quang Nam province. The research results show that Quang Nam is a coastal province in the South Central region of Vietnam, possessing many wonderful landscapes, with about 125 km of white sandy coastline, many beaches with famous beautiful sights, very convenient to develop its tourism with various types of ecotourism. At the same time, the article also points out the problems in the process of exploiting marine resources in tourism development. Thereby, we propose some solutions to improve the efficiency of exploitation of marine cultural resources in the regional tourism development.

**Keywords:** Marine cultural resources, sea tourism development, Quang Nam tourism.



Lê Đức Thọ sinh ngày 23 tháng 05 năm 1985 tại Quảng Bình. Năm 2008, tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành Giáo dục chính trị tại Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng. Năm 2014, ông nhận bằng Thạc sĩ chuyên ngành Triết học tại Đại học Đà Nẵng. Hiện nay, ông đang công tác tại Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng.

Lĩnh vực nghiên cứu: Lịch sử tư tưởng Việt Nam, Chính trị học.